

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 26/03/2025 / As at 26 Mar 2025

1	<b>Tên Công ty quản lý quỹ:</b> <i>Fund Management Company:</i>	<b>CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam</b> <i>Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company</i>
2	<b>Tên Ngân hàng giám sát:</b> <i>Supervising bank:</i>	<b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM</b> <i>Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam-HCMC Branch</i>
3	<b>Tên Quỹ ETF:</b> <i>Fund name:</i>	<b>QUỸ ETF DCVMVN DIAMOND</b> <i>DCVMVN DIAMOND ETF</i>
4	<b>Mã chứng khoán</b> <i>Code:</i>	<b>FUEVFNVD</b> <i>FUEVFNVD</i>
5	<b>Ngày lập báo cáo:</b> <i>Reporting date:</i>	<b>27/03/2025</b> <i>27 Mar 2025</i>

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 26/03/2025	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 25/03/2025
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		11,704,921,778,058	11,785,185,137,748
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		3,220,061,011	3,241,250,037
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		32,200.61	32,412.50

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*




**Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM**  
**Nguyễn Thị Phương Mỹ**  
**Phó Trưởng Phòng DVKHTC2**

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ**  
*Authorised Representative of Fund Management Company*




**CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Lê Hoàng Anh**  
**Quyền Giám đốc Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư**